TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 311/2026/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 24 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 299/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh ngày 11-01-1982; căn cước công dân số: 036182006925; nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố V, phường N, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Trần Viết L, sinh ngày 15-10-1978; căn cước công dân số: 036078004835; nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố V, phường N, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Trần Viết Lưu .

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Con chung: Giao cho chị Trần Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trần Thị Trà M, sinh ngày 15-3-2016, giới tính: Nữ. Giao cho anh Trần Viết L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trần Viết Đ, sinh ngày 16-10-2011, giới tính: Nam.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị H và anh Trần Viết Lưu T thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Trần Thị H và anh Trần Viết L vẫn có đầy đủ quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên theo quy định của pháp luật. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Chị Trần Thị H và anh Trần Viết Lưu K yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Án phí: Chị Trần Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà chị Trần Thị H đã nộp tại biên lai số 0001828 ngày 10-6-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Trả lại cho chị Trần Thị H 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì chị Trần Thị H và anh Trần Viết L có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 7 - Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình; (ĐKKH ngày 07-10-2002, xã Mỹ Phúc);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Minh Tuấn